

Số: 634/TB-VSDTTU

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Vv: Tổ chức Hội nghị quốc gia Dịch tễ học thực địa lần thứ 8

Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (Viện VSDTTU) phối hợp với Chương trình đào tạo dịch tễ học thực địa Việt Nam tổ chức Hội nghị quốc gia Dịch tễ học thực địa lần thứ 8 năm 2026 (HN FETP lần thứ 8). Kế hoạch cụ thể như sau:

1. Thời gian và địa điểm tổ chức

- Thời gian: 13/8/2026.
- Địa điểm: Thành phố Đà Nẵng.

2. Nội dung chi tiết

- Bốn chủ đề về báo cáo khoa học được mời trình bày ở Hội nghị FETP 2026 gồm:
i) Bệnh truyền nhiễm mới và tái nổi; ii) Bệnh lây truyền qua vector và bệnh lây truyền từ động vật sang người; iii) Bệnh có thể dự phòng bằng vắc-xin; iv) Bệnh mãn tính và bệnh không lây nhiễm.
- Nội dung các bài trình bày báo cáo tập trung vào a) Giám sát, điều tra và đáp ứng với dịch; b) Dịch tễ học của các bệnh hay các vấn đề y tế công cộng nổi bật; và c) Đánh giá hệ thống giám sát, đánh giá chất lượng số liệu.
- Thể lệ gửi bài:

Bài gửi Hội nghị là báo cáo tóm tắt (abstract) kết quả điều tra/nghiên cứu thuộc 4 chủ đề và 3 nội dung trên đây; gồm các mục: đặt vấn đề, mục tiêu, phương pháp, kết quả, kết luận/khuyến nghị; nội dung không quá 300 từ, tiêu đề không quá 30 từ, 3-5 từ khóa; trình bày dạng file word, phông chữ unicode, cỡ chữ 12, giãn dòng 1,5, lề trái 3cm, lề trên-dưới-phải 2cm; có phần tóm tắt tiếng Anh (*mẫu tóm tắt gửi kèm*).

Các bài tóm tắt (abstract) được gửi đúng hạn sẽ được ban tổ chức xét duyệt. Nếu được lựa chọn, tác giả sẽ được mời chuẩn bị bài trình bày PowerPoint hoặc Poster.

- Đối tượng tham gia gửi bài: Học viên (HV), hướng dẫn viên thực địa (HDV), giảng viên (GV), cán bộ Chương trình FETP và các nhà khoa học quan tâm.
- Các thời hạn gửi bài:

Đăng ký tham gia và gửi tên/chủ đề bài tóm tắt: 05/5/2026.

Gửi bài tóm tắt (tải lên đường link): 15/5/2026.

Ban tổ chức đánh giá và phản hồi kết quả: 29/5/2026.

Gửi bài trình bày PowerPoint hoặc Poster: 15/7/2026.

3. Đăng ký tham dự

Đại biểu đăng ký tham gia Hội nghị qua đường link hoặc quét mã QR code.

Đăng ký chủ đề



Gửi bài tóm tắt



4. Địa chỉ liên hệ

Chi tiết xin liên hệ: TS. Ngô Khánh Phương, Trung tâm Đào tạo và Quản lý khoa học, Viện VSDTTU; Điện thoại: 0912446458; Email: nihefetsp@gmail.com, nkp@nihe.org.vn.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Theo danh sách;
- Viện trường (để báo cáo);
- Cục Phòng bệnh (để báo cáo);
- Các Viện VSDT, Pasteur (để phối hợp);
- Lưu: HCVT, ĐTKH.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Đương Thị Hồng

DANH SÁCH GỬI THÔNG BÁO

(Kèm theo Thông báo số: 634/TB-VSDTTU ngày 10 / 4 /2026)

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ
1.	Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương (các đơn vị)	
2.	Cục Phòng bệnh - Bộ Y tế	
3.	Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh	
4.	Viện Pasteur Nha Trang	
5.	Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên	
6.	Viện SR-KST-CT Trung ương	
7.	Viện SR-KST-CT Quy Nhơn	
8.	Viện SR-KST-CT Thành phố Hồ Chí Minh	
9.	Viện YTCC Thành phố Hồ Chí Minh	
10.	Viện Dinh dưỡng Quốc gia	
11.	Viện Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường	
12.	Sở Y tế 34 tỉnh/thành phố	
13.	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật 34 tỉnh/thành phố	
14.	Bệnh viện Bạch Mai	
15.	Bệnh viện bệnh Nhiệt đới Trung ương	
16.	Bệnh viện Nhi Trung ương	
17.	Đại học Y dược Thành phố Hồ Chí Minh	
18.	Trường Đại học Y Hà Nội (Viện Đào tạo YHDP & YTCC)	
19.	Trường Đại học Y tế công cộng	
20.	Đại học Y dược – Đại học Quốc gia	
21.	Viện Y học dự phòng quân đội – phía Nam	

HƯỚNG DẪN CHUẨN BỊ BÀI TÓM TẮT GỬI HỘI NGHỊ FETP

Hướng dẫn:

- Bài tóm tắt (abstract) kết quả điều tra/nghiên cứu thuộc 4 chủ đề và 3 nội dung của Hội nghị.
- Bao gồm tóm tắt tiếng Việt (không quá **300 từ**) và tiếng Anh (không quá **300 từ**).
- Trình bày dạng file word.
- Phong chữ unicode, cỡ chữ 12, giãn dòng 1,5, lề trái 3cm, lề trên-dưới-phải 2cm.
- Không trích dẫn tài liệu tham khảo trong bài tóm tắt.
- Khoảng 3-5 từ khóa.
- Hạn gửi bài tóm tắt (tải lên đường link theo thông báo): **muộn nhất 15/5/2026**.

Gợi ý các phần (xem bài mẫu gửi kèm)

1. TIÊU ĐỀ

- Ngắn gọn. Không quá 30 từ. Không sử dụng chữ viết tắt.
- Thường bao gồm địa điểm và thời gian thực hiện nghiên cứu/điều tra.

2. TÁC GIẢ

- Liệt kê toàn bộ tác giả. Đặt dấu sao (*) cho tác giả chịu trách nhiệm liên hệ. Gạch chân tác giả sẽ trình bày tại Hội nghị, tác giả trình bày có thể là tác giả chính hoặc đồng tác giả.
- Cơ quan: thông tin cơ quan/đơn vị nơi tác giả công tác khi thực hiện đề tài/điều tra.
- Đối với học viên FETP: cần ghi rõ khóa FETP gần nhất mà học viên đã và đang tham gia, ví dụ: FETP-SC18 (khóa cơ bản thứ 18) hoặc FETP-IC2 (khóa trung hạn thứ 2).

3. CẤU TRÚC BÀI TÓM TẮT TIẾNG VIỆT

Đặt vấn đề (bao gồm mục tiêu): ...

Phương pháp: ...

Kết quả: ...

Kết luận/khuyến nghị: ...

Từ khóa: ...

(Số từ: ...)

4. CẤU TRÚC BÀI TÓM TẮT TIẾNG ANH

Introduction: ...

Methods: ...

Results: ...

Conclusion: ...

Key words: ...

(Word count: ...)

5. VÍ DỤ THAM KHẢO



Các yếu tố liên quan đến điều trị dự phòng sau phơi nhiễm bệnh dại ở các huyện có nguy cơ cao, khu vực Tây Nguyên, Việt Nam, 2020-2022

***Phạm Thị Lê Giang*^{1,2*}, *Trần Văn A*¹, ...**

1. Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên

2. Học viên FETP-IC1

Đặt vấn đề: Tại Việt Nam, khu vực Tây Nguyên có tỷ lệ tử vong do bệnh dại cao nhất trong giai đoạn 2017-2021. Chúng tôi đã tính toán tỷ lệ và các yếu tố liên quan đến việc sử dụng vắc xin dự phòng sau phơi nhiễm bệnh dại (PEP) ở hai huyện có gánh nặng bệnh dại cao nhất của khu vực Tây Nguyên.

Phương pháp: Chúng tôi đã thực hiện một cuộc khảo sát cắt ngang tại tám xã đại diện cho 71.424 người bằng cách sử dụng phương pháp lấy mẫu cụm phân tầng, phỏng vấn những người dân bị chó cắn ở mọi lứa tuổi và sử dụng hồi quy logistic đa biến để đánh giá các yếu tố liên quan đến PEP không đầy đủ. PEP không đầy đủ là thiếu bất kỳ mũi tiêm vắc xin phòng dại sau khi bị chó cắn. Các đồng biến bao gồm đặc điểm nhân khẩu học, nuôi chó, số lần bị chó cắn, địa điểm khảo sát, mức độ kiến thức và thái độ đối với phòng chống dại.

Kết quả: Có 451 người báo cáo bị chó cắn trong khoảng thời gian từ tháng 5 năm 2020 đến tháng 2 năm 2022; 233 (51,7%) báo cáo có tiêm đầy đủ sau mỗi lần bị chó cắn. Các yếu tố liên quan đến PEP không đầy đủ bao gồm không đủ khả năng chi trả (aOR: 2,7; KTC 95%: 1,6–4,7), thái độ không đạt (aOR: 1,9, KTC 95%: 1,1–3,4) và có tôn giáo (aOR: 1,8, KTC 95%: 1,1–2,9).

Kết luận: Khoảng 52% người tham gia nghiên cứu có tiêm chủng đầy đủ sau khi bị chó cắn. Các chiến dịch giáo dục nhằm nâng cao thái độ phòng chống dại và chính sách hỗ trợ chi phí PEP hợp lý có thể giúp cải thiện tỷ lệ PEP tại khu vực Tây Nguyên.

Từ khóa: bệnh dại, kiến thức và thái độ, dự phòng sau phơi nhiễm (PEP), Tây Nguyên, Việt Nam.

(Số từ: 300)



Abstract

Factors associated with rabies post-exposure prophylaxis in high-burden districts, Central Highlands region, Vietnam, 2020–2022

Pham Thi Le Giang^{1, 2*}, ***Tran Van A***¹

1. Tay Nguyen Institute of Hygiene and Epidemiology

2. FETP-ICI

Introduction: In Vietnam, the Central Highlands region has had the highest rabies mortality rate from 2017 to 2021. We calculated the frequency of, and factors associated with receiving rabies post-exposure prophylaxis (PEP) in the two highest-burden districts of the Central Highlands region.

Methods: We conducted a cross-sectional survey in eight communes representing 71,424 persons using multi-stage cluster sampling and interviewed dog-bitten residents of all ages. We used multivariable logistic regression to assess factors associated with incomplete PEP. The outcome was incomplete PEP (i.e., missing any vaccination after any dog bite event). Covariates included socio-demographics, raising dogs, number of dog bites, survey sites, and level of knowledge and attitude.

Results: Overall, 451 persons reported being bitten by dogs during May 2020–February 2022; 233 (51.7%) received all PEP vaccinations after every single dog bite event. Factors associated with incomplete PEP included unaffordable vaccination (aOR: 2.7; 95% CI: 1.6–4.7), poor attitude (aOR: 1.9, 95% CI: 1.1–3.4) and practicing religion (aOR: 1.8, 95%CI: 1.1–2.9).

Conclusion: Only 52% of participants reported complete PEP. Rabies education campaigns addressing poor attitudes and making PEP more affordable should be considered to improve vaccination coverage and, ultimately, decrease rabies-related deaths in Central Highlands.

Key words: rabies, knowledge and attitude, post-exposure prophylaxis (PEP), Central Highlands, Vietnam.

(Word count: 194)